

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ LỘC HUY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ LỘC HUY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOC HUY MECHANICAL TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH SX TM CƠ KHÍ LỘC HUY

2. Mã số doanh nghiệp: 3703112834

3. Ngày thành lập: 09/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

108 Đường Huỳnh Thị Tươi, Khu Phố Tân Thắng, Phường Tân Bình, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0356736769

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc thiết bị cơ khí, công nghiệp; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.	4659
8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219

16.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
19.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
21.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
22.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
23.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
24.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
25.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
26.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
27.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
28.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
29.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
30.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
31.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
32.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
33.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
34.	Sản xuất máy luyện kim	2823
35.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
36.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
37.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
40.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
41.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
44.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
48.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
49.	Sửa chữa thiết bị khác	3319

50.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
51.	Xây dựng nhà để ở	4101
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
54.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
55.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
56.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
57.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
58.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	HUỖNH NGUYỄN XUÂN LỘC	Việt Nam	Phước Thiện 1, Xã Phước Sơn, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	500.000.000	50,000	058086004178	
2	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	Việt Nam	Phước Thiện 1, Xã Phước Sơn, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	500.000.000	50,000	058188009350	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HUỖNH NGUYỄN XUÂN LỘC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/01/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 058086004178

Ngày cấp: 16/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Phước Thiện 1, Xã Phước Sơn, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 108 Đường Huỳnh Thị Tươi, Khu Phố Tân Thắng, Phường Tân Bình, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 09/03/2023 đến ngày 08/04/2023

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương